

Số: 218 /CBTT-TA-HĐQT

TP.HCM, ngày 05 tháng 11 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
(Phòng Công bố thông tin; Vụ Quản lý Phát hành)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
(Phòng quản lý niêm yết)

Công ty: **Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An**

Mã chứng khoán: TAW

Trụ sở chính: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3588 3474

Fax: (028) 3588 3475

Người thực hiện công bố thông tin: Hoàng Thế Bảo

Địa chỉ: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0903632962

Điện thoại cố định (cơ quan): (028) 39851386

Fax: (028) 3588 3475

Loại công bố thông tin: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố: Thực hiện Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán, Công ty cổ phần Cấp nước Trung An (Công ty) công bố thông tin về việc ký hợp đồng giám thất thoát nước năm 2019 với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại đường dẫn <http://www.capnuoctrungan.vn/tin-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin
GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
TRUNG AN
Hoàng Thế Bảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 29 tháng 10 năm 2019

HỢP ĐỒNG

**Thực hiện Giám sát thoát nước năm 2019 trên địa bàn
của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An quản lý.**

Số: 3699 /HĐ-TCT-PGTTN

Căn cứ:

- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005;
- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/6/2014;
- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình;
- Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND, ngày 09/02/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3624/QĐ-UB ngày 18/08/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con;

- Điều lệ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên được ban hành kèm theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 14/04/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An được ban hành kèm Nghị Quyết số 0001/QĐ-TA-HĐQT ngày 26/01/2015 của Hội Đồng Quản Trị Công ty CPCN Trung An;
- Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cử nhân sự làm đại diện theo pháp luật Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên;
- Nghị quyết số 130/NQ-TCT-HĐTV ngày 28/01/2019 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên về nhân sự quản lý, điều hành Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.
- Hợp đồng ủy quyền số 1878/HĐ-TCT-KDDVKH về dịch vụ phân phối nước sạch ngày 19/06/2019 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.
- Quyết định số 66/QĐ-TCT-TCNS ngày 20/02/2019 về việc phân công công việc của Ban Tổng Giám đốc.
- Nghị quyết số 138/NQ-TCT-HĐTV ngày 18/03/2019 về kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2019 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.
- Tờ trình số 117/TTr-PGTTN ngày 24/07/2019 về việc hợp đồng thực hiện giảm thất thoát nước với Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2019 đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt;
- Giấy ủy quyền số 1021/GUQ-TCT-HĐTV ngày 12/09/2019 do ông Trần Văn Khuyên Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên ký, về việc ký kết hợp đồng thực hiện giảm thất thoát nước năm 2019 trên địa bàn của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An quản lý với của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;
- Theo nhu cầu, khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên, số 01 Công trường Quốc tế, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

**BÊN A: TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN**

Trụ sở chính: Số 01 Công trường Quốc tế, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 38 291 777 – 38 291 974.

Fax: (84.8) 38 241 644.

Tài khoản số: 6220 431101100 091 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Chợ Lớn.

Mã số thuế: 0301129367

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301129367 lần đầu, ngày cấp 20/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 25/01/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Do Ông: **BÙI THANH GIANG** - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc làm đại diện.

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Trụ sở chính: Số 5 đường số 9, Phường 09, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 35.883.474 – 35.883.478

Fax: 35.883.475

Tài khoản số: 6220211 410006 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chợ Lớn – Phòng Giao dịch Hòa Bình-TP.HCM

Mã số thuế: 0310350082

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An số: 0310350082, đăng ký lần thứ 4, ngày cấp 22/12/2016, nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

Do Ông: **HOÀNG THẾ BẢO** - Chức vụ: Giám đốc làm đại diện.

Thông nhất ký kết Hợp đồng thực hiện giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2019 với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng và phạm vi của hợp đồng.

1.1. Bên A thuê và Bên B nhận thuê thực hiện các công việc được nêu dưới đây trong phạm vi địa bàn Quận Gò Vấp, Quận 12, Huyện Hóc Môn (trừ phường 1 Quận Gò Vấp):

1.1.1. Thực hiện giảm thất thoát nước: Thực hiện các công tác trong kế hoạch giảm thất thoát nước trên địa bàn, đảm bảo thực hiện giảm tỷ lệ thất thoát nước năm 2019 đạt kế hoạch do Bên A giao cho Bên B từ đầu năm.

1.1.2. Giải quyết các vướng mắc, tranh chấp, khiếu nại phát sinh trong quá trình thực hiện các công việc liên quan đến công tác giảm thất thoát nước theo đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước về cung cấp và sử dụng nước.

- 1.2. Phạm vi hợp đồng: Thực hiện theo bảng khối lượng công việc được thống nhất giữa hai bên nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ thất thoát nước năm 2019.

Điều 2: Nội dung công việc.

- 2.1. Bên B lập kế hoạch giảm thất thoát nước với mục tiêu giảm tỷ lệ thất thoát nước theo kế hoạch do Bên A giao (nội dung kế hoạch nêu các giải pháp thực hiện, khối lượng công việc và chi phí thực hiện các công tác giảm thất thoát nước từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019).

(Khối lượng công việc và ước chi phí theo bảng phụ lục kế hoạch đính kèm).

- 2.2. Bên B thực hiện các công việc phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước trên địa bàn quản lý, cụ thể như sau:

- 2.2.1. Lắp đặt họng xả cặn giải quyết sự cố nước đục theo khiếu nại của khách hàng hay địa phương hoặc phương tiện thông tin truyền thông.

Lắp đặt họng xả cặn trong trường hợp khẩn để giải quyết nước đục cho khách hàng (có xác nhận khiếu nại từ khách hàng hay địa phương hoặc phương tiện thông tin truyền thông..), Bên B thông báo Bên A xem xét từng vị trí cụ thể và thực hiện theo hình thức thực thanh thực chi.

- 2.2.2. Sửa chữa van bước bị hư hỏng

Bên B lập thiết kế dự toán từng vị trí và chuyển hồ sơ cho Bên A thẩm định. Bên B xin giấy phép đào đường và thi công theo thiết kế được Bên A duyệt. Trường hợp van hư hỏng không sửa chữa được cần phải thay van mới, phải có biên bản kiểm tra thực tế hiện trường có xác nhận của hai bên.

- 2.2.3. Sửa bể ống cấp nước, sửa chữa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa và thay thế nắp hầm đồng hồ, sửa chữa trụ tín hiệu, coi họng ổ khóa, v.v...

Bên B thực hiện sửa chữa theo quyết định số 444/QĐ-TCT-KTCN ngày 26/05/2014 về việc chỉ dẫn bảo trì, sửa chữa đường ống cấp nước và thiết bị trên mạng lưới cấp nước. Bên A kiểm tra các hồ sơ chứng từ và thanh toán cho bên B theo định kỳ các chi phí vật tư, nhiên liệu, tái lập mặt đường và tư vấn giám sát tái lập mặt đường.

Đối với các trụ cứu hỏa đang do Bên A quản lý bị hư hỏng không thể sửa chữa (tuôn ti, gãy đổ, v.v), Bên B trình từng trường hợp cụ thể cho bên A.

- 2.2.4. Thực hiện các công tác kết hợp với làm đường: thay đai PVC (trường hợp ống ngánh đi theo đai đã có sửa bể thì kết hợp thay đai và ống ngánh) theo từng vị trí cụ thể.

Bên B thông báo cho bên A theo từng vụ việc cụ thể trước khi thực hiện sửa chữa. Công tác này được thực hiện theo hình thức sửa chữa sự cố. Bên A duyệt quyết toán và thanh toán cho bên B theo định kỳ.

2.2.5. Đối với các thiết bị thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước (Thiết bị hiển thị màn hình đồng hồ tổng, Pin đồng hồ tổng DMA, Pin bộ hiển thị, Pin logger, dây cáp truyền tín hiệu từ màn hình hiển thị sang logger, dây cáp truyền từ Sensor đồng hồ sang bộ hiển thị)

Bên B lập danh mục cần mua sắm trang bị và được Bên A chấp thuận. Các thiết bị này Bên A giao cho Bên B mua sắm theo quy định hiện hành của pháp luật. Bên B lập danh sách các vị trí đã sử dụng thiết bị được bên A xác nhận để làm cơ sở thanh toán.

2.2.6. Công tác di dời đồng hồ nước ra khỏi bất động sản để giảm thất thoát thương mại đã thực hiện năm 2018:

Bên B gửi danh sách di dời đồng hồ nước, sắp xếp thời gian mời Bên A kiểm tra hồ sơ và kiểm tra xác xuất tại hiện trường. Đối với các vị trí nâng đồng hồ nước Bên B lập dự toán nâng đồng hồ nước chuyển Bên A thẩm định trình duyệt đơn giá dự toán.

2.2.7. Công tác thay ống ngánh đã thực hiện năm 2018:

Bên B gửi danh sách thay ống ngánh, sắp xếp thời gian mời. Bên A kiểm tra hồ sơ và kiểm tra xác xuất tại hiện trường. Bên B lập dự toán thay ống ngánh chuyển Bên A thẩm định trình duyệt đơn giá dự toán.

2.2.8. Công tác di dời trụ cứu hỏa trên đường Phan Văn Hớn:

Bên B thực hiện đúng theo nội dung tại văn bản số 1410/TCT-KHĐT ngày 14/5/2019 của Bên A về việc di dời trụ cứu hỏa trong phạm vi thi công công trình sửa chữa đường Phan Văn Hớn trên địa bàn.

2.3. Các công việc phát sinh khối lượng, bổ sung (có liên quan đến hoạt động giảm thất thoát nước) Bên B phải trình cho Bên A xem xét và chấp thuận mới thực hiện.

Điều 3: Yêu cầu kỹ thuật và nghiệm thu

3.1. Các công việc do Bên B thực hiện phải tuân theo các Nghị định của Chính phủ và các quy định hiện hành về cung cấp – sử dụng nước, đào đường, tái lập mặt đường và bảo vệ các công trình cấp nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các quy định nghiệp vụ chuyên môn hiện hành của Bên A.

3.2. Bên B phân công bộ phận giám sát (thuộc Phòng chuyên môn độc lập với bộ phận thi công của Bên B) chịu trách nhiệm giám sát chất lượng công việc và kiểm tra xác nhận khối lượng thực hiện trên tất cả các hồ sơ yêu cầu nghiệm thu.

3.3. Các thiết bị, vật tư do Bên A giao cho Bên B mua sắm phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và đạt chất lượng theo quy định hiện hành của Pháp luật và quy định của Bên A ban hành.

Điều 4: Đơn giá

- 4.1. Đơn giá cho các công tác ở mục 2.2: Tạm tính theo Bảng kế hoạch khối lượng công việc và khái toán chi phí công tác giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty CPCN Trung An năm 2019 (theo phụ lục kế hoạch đính kèm). Đơn giá thanh toán cho công tác lắp đặt họng xả cặn không vượt đơn giá được duyệt theo quyết định số 98/QĐ-TCT-KHĐT ngày 14 tháng 3 năm 2019. Khi thanh toán các khoản mục khác căn cứ vào giá trị quyết toán được Bên A kiểm tra chấp thuận.
- 4.2. Trường hợp Bên B thuê đơn vị bên ngoài thực hiện thi công (các công việc tại mục 2.2.1; 2.2.4; 2.2.7; 2.2.8) thì Bên A thanh toán các khoản chi phí theo quyết toán (không thanh toán chi phí khảo sát thiết kế, giám sát, chi phí quản lý) cho Bên B. Bên B có trách nhiệm quản lý công tác thi công, giám sát chặt chẽ các đơn vị bên ngoài và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng, tiêu chuẩn vật tư sử dụng các công việc trên.
- 4.3. Công tác sửa chữa các điểm xì bể, sửa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa nắp hầm đồng hồ, trụ tín hiệu, cơi họng ổ khóa, Sửa chữa van bước bị hư hỏng .v.v. chỉ thanh toán chi phí vật tư thực tế, nhiên liệu, tái lập mặt đường và tư vấn giám sát tái lập mặt đường.
- 4.4. Các khoản công tác mua sắm (tại mục 2.2.5) Bên B mua sắm phải theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định chuyên ngành của Bên A.
- 4.5. Giá trị thanh toán chính thức sẽ căn cứ vào quyết toán thực tế do Bên B lập và được Bên A kiểm tra chấp thuận.

Điều 5: Thanh toán

- 5.1. Bên A thanh toán cho Bên B số tiền bằng 30% giá trị khối lượng hoàn thành các công việc thực tế theo từng Quý.
- 5.2. Phần 70% giá trị còn lại sẽ thanh toán sau khi Bên A chấp thuận về kết quả của công tác giảm thất thoát nước do Bên B thực hiện trong năm 2019. bằng hình thức chuyển khoản.
- 5.3. Hình thức thanh toán chuyển khoản.
- 5.4. Bên B gửi cho Bên A bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:
 - 5.4.1. Hồ sơ nghiệm thu công tác:
 - a. Mua sắm hàng hóa, thiết bị:
 - Biên bản xác nhận tình trạng cần thay thế thiết bị có xác nhận của Bên A
 - Biên bản các vị trí lắp đặt đưa vào sử dụng hay thay thế thiết bị có xác nhận của Bên A;
 - Hợp đồng mua sắm hàng hóa của Bên B với nhà cung cấp (nếu có);
 - Hóa đơn tài chính hợp lệ.
 - b. Sửa bể ống cấp nước, sửa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa và thay thế nắp hầm đồng hồ, trụ tín hiệu, cơi họng ổ khóa, v.v...

- Báo cáo hoàn công hàng quý thể hiện: vị trí sửa chữa, nguyên nhân, ngày khắc phục, vật tư sử dụng, kết cấu và kích thước đào đường... có xác nhận của Đơn vị tư vấn giám sát tái lập.
 - Riêng đối với công tác lắp đặt họng xả cặn kèm hồ sơ khiếu nại, phản ánh của khách hàng hoặc địa phương hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng;
 - Hình ảnh ghi nhận địa chỉ và chi tiết đầu nối sửa chữa (dưới dạng tập tin điện tử)
 - Hồ sơ chứng từ chứng minh chi phí: biên bản sửa bể, coi van, quyết toán vật tư, phiếu xuất kho, v.v;
 - Bảng tổng hợp quyết toán chi phí theo thực tế cho từng nguyên nhân sửa chữa.
- c. Sửa chữa van bước hư hỏng trên các DMA
- Thiết kế dự toán được Bên A duyệt;
 - Biên bản kiểm tra xác suất hiện trường vị trí các van đã thay mới có xác nhận của Bên A;
 - Hồ sơ quyết toán sửa chữa hoàn tất theo từng vị trí.
- d. Lắp đặt họng xả cặn
- Biên bản kiểm tra xác suất hiện trường vị trí lắp đặt các họng xả cặn có xác nhận của Bên A;
 - Quyết toán sửa chữa hoàn tất theo từng vị trí.
- e. Thay đai lấy nước PVC (trường hợp ống nhánh đi theo đai đã có sửa bể thì kết hợp thay đai và ống nhánh) kết hợp làm đường. Quyết định làm đường từ địa phương,
- Biên bản có xác nhận thực hiện của Bên A;
 - Chủ trương chấp thuận của Bên A.
 - Quyết toán công tác hoàn tất theo từng vị trí hẻm.
- f. Đối với các công tác có tái lập mặt đường, Bên B cung cấp biên bản nghiệm thu và hoàn trả mặt bằng với đơn vị quản lý đường.

5.4.2. Hồ sơ thanh toán

- a) Kế hoạch giảm thất thoát nước đã được Tổng Công ty chấp thuận hoặc phê duyệt.
- b) Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (nếu có).
- c) Bảng tổng hợp nghiệm thu khối lượng hoàn thành công tác thực hiện giảm thất thoát nước.
- d) Bảng tổng hợp quyết toán công tác thực hiện giảm thất thoát nước.

- e) Biên bản bàn giao quản lý tài sản giữa Tổng Công ty và Công ty CPCN Trung An (nếu có).
- f) Hoá đơn tài chính hợp lệ.
- g) Báo cáo kết quả thực hiện giảm thất thoát nước năm 2019 của Công ty CPCN Trung An được Bên A chấp thuận.
- h) Biên bản kiểm tra của tổ công tác do Tổng Công ty phân công.
- i) Các hồ sơ khác liên quan do Tổng Công ty yêu cầu Công ty CPCN Trung An thực hiện theo từng công tác phát sinh (nếu có).

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- 6.1.1. Thanh toán tiền hợp đồng đầy đủ, theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.
- 6.1.2. Phối hợp và hỗ trợ Bên B tiếp nhận hồ sơ, thẩm định các bản vẽ thiết kế dự toán theo thời gian quy định và kịp thời giải quyết các phát sinh trong công tác giảm thất thoát nước.
- 6.1.3. Thông qua các quy trình, thủ tục về nghiệp vụ nhằm thực hiện các nội dung công việc giảm thất thoát nước.
- 6.1.4. Được quyền yêu cầu Bên B thực hiện tốt các công việc được nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 hợp đồng này với tinh thần trách nhiệm cao nhất.
- 6.1.5. Bên A có quyền kiểm tra đột suất, kiểm tra xác suất quá trình thực hiện (chất lượng và khối lượng) của Bên B. Chi phí và khối lượng phát sinh nếu Bên B không báo cáo cho Bên A sẽ do Bên B chịu.
- 6.1.6. Yêu cầu Bên B tạm ngừng thực hiện công tác, yêu cầu khắc phục hậu quả khi Bên B vi phạm các nội dung của hợp đồng, vi phạm các quy định về chất lượng công trình, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- 6.2.1. Thực hiện tốt các công việc được nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 hợp đồng này với tinh thần trách nhiệm cao nhất.
- 6.2.2. Chịu trách nhiệm mua sắm vật tư, thiết bị theo qui định của Bên A và theo qui định của nhà nước.
- 6.2.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát các công tác đúng chất lượng, đúng thiết kế theo qui định, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông tại công trường trong quá trình thực hiện.
- 6.2.4. Chịu trách nhiệm về xác thực, khối lượng, giá trị các công tác thực hiện.

- 6.2.5. Trang bị thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước là tài sản của Bên A (trừ các thiết bị do Bên B tự mua sắm) do Bên A trang bị cho Bên B quản lý và sử dụng cho Công tác giảm thất thoát nước. Bên B phải có trách nhiệm bảo quản và sử dụng theo đúng quy định kỹ thuật.
- 6.2.6. Có kế hoạch và thông báo trước cho Bên A các trường hợp có sự can thiệp của Bên B vào mạng lưới cấp nước có khả năng làm ảnh hưởng đến việc cung cấp nước của bên thứ 3 có hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Bên A và/hoặc làm biến động chất lượng nước sạch cung cấp.
- 6.2.7. Phối hợp với Bên A trong việc xử lý, khắc phục các sự cố cấp nước trong trường hợp các sự cố này xảy ra trên diện rộng.
- 6.2.8. Được quyền yêu cầu Bên A phê duyệt hoặc ban hành các tiêu chí kỹ thuật bản vẽ thiết kế, thẩm định dự toán trong thời gian sớm nhất cho phép.
- 6.2.9. Gửi dữ liệu hồ sơ thanh toán cho Bên A.
- 6.2.10. Được quyền yêu cầu Bên A thanh toán tiền hợp đồng đầy đủ, đúng hạn được quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

6.3. Trách nhiệm chung của hai bên:

- 6.3.1. Phối hợp giải quyết các phát sinh từ công tác giảm thất thoát nước vượt quá khả năng giải quyết của Bên B.
- 6.3.2. Thực hiện theo các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cung cấp nước, sử dụng nước và các văn bản pháp lý khác của Nhà nước có liên quan đến vấn đề cung cấp và sử dụng nước.

Điều 7: Thời hạn thực hiện hợp đồng.

- 7.1. Thời gian thực hiện hợp đồng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019.
- Các công tác kiểm tra quyết toán hồ sơ, kiểm tra thực tế tại hiện trường và thanh toán liên quan đến hợp đồng này vẫn được tiếp tục thực hiện sau ngày 31/12/2019.
- 7.2. Hợp đồng hết hiệu lực và sẽ được thanh lý trong vòng 7 ngày sau khi hai bên đã hoàn thành quyền và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng.

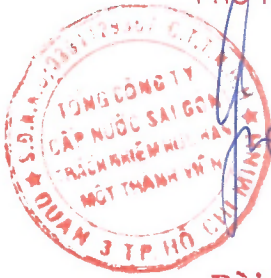
Điều 8: Điều khoản chung.

- 8.1 Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật. Các bất đồng ý kiến phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi của nhau. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này phải được sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng phụ lục.

- 8.2 Trong thời gian thực hiện hợp đồng này, những vấn đề phát sinh (nếu có) làm ảnh hưởng đến quyền lợi của một hoặc hai bên, thì sẽ được hai bên ghi nhận, bàn bạc thảo luận để đưa vào thực hiện trong hợp đồng kế tiếp.
- 8.3 Tranh chấp giữa các bên nếu không tự giải quyết được thì sẽ do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Hai bên phải tuân thủ theo phán quyết có hiệu lực của Tòa.
- 8.4 Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này phải được sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản.

Hợp đồng này được lập thành 8 (tám) bản, mỗi bên giữ 4 (bốn) bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Bừ Thành Giang

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Hoàng Thế Bảo

BẢNG KẾ HOẠCH KHÔI LƯỢNG CÔNG VIỆC VÀ KHAI TOÁN CHI PHÍ CÔNG TÁC GIẢM THẤT THOÁT NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN CÔNG TY CPCN TRUNG AN 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục		Số lượng	Số lượng dự kiến	Đơn giá tạm tính	Khái toán chi phí	Diễn giải	Ghi chú
1	Thay đai lấy nước PsVC, thay ống ngánh cũ mục, ống ngánh đã sửa bể kết hợp làm đường cần thực hiện ngay	Địa chỉ	500	500	2,100,000	1,050,000,000	Đơn vị trình Tổng Công ty phê duyệt theo từng vụ việc cụ thể. Công tác này được thực hiện theo hình thức sửa chữa sự cố và quyết toán chi phí thực tế từng vụ việc theo hình thức thực thanh thực chi	
2	Lắp đặt điểm xả cặn (giải quyết nước đục)	Vị trí	50	50	14,500,000	725,000,000	Như hình thức sửa bể, có xác nhận/yêu cầu của khách hàng/ địa phương, khiếu nại đục nước. Đơn vị thông báo P.GTTN trước khi thực hiện	
3	Sửa chữa sự cố xì bể ống cấp nước và sửa chữa các thiết bị trên mạng lưới gồm trụ cứu hỏa (không thay mới trụ), nắp hầm đồng hồ tổng, họng ổ khóa, trụ tín hiệu v.v	Cái	5,100	5100	1,280,000	6,528,000,000	Thực hiện theo thông báo số 1529 ngày 24/05/2019	Không cần lập danh mục, cung cấp hóa đơn và hợp đồng (nếu có)
4	Thay van bước hư hỏng	Cái	39	39		376,400,000	TCT lập biên bản xác nhận tình trạng van. Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An khảo sát, thiết kế, lập dự toán trình Tổng Công ty thẩm định phê duyệt. Bên A thanh toán theo giá trị thực tế thực hiện	

STT	Danh mục		Số lượng	Số lượng dự kiến	Đơn giá tạm tính	Khái toán chi phí	Diễn giải	Ghi chú
5	Di dời trụ cứu hỏa trên đường Pha Văn Hón phục vụ công tác: "Sửa chữa vữa đường Phan Văn Hón (đoạn từ quốc Lộ 1A đến đường Trần Văn Mười), Huyện Hóc Môn, Tp.HCM", do Khu Quản lý Giao thông Đô thị Số 3 làm Chủ đầu tư.		10	10		50,000,000	Theo chỉ đạo 1410/TCT-KHĐT ngày 14/05/2019. Quyết toán chi phí vật tư	
6	Chi phí mua sắm pin bộ tín hiệu, pin thiết bị ghi nhận dữ liệu, dây cáp truyền tín hiệu	Cái	10	10		46,000,000	Bên B có biên bản xác nhận vị trí sử dụng pin khi thanh toán	
6	Pin bộ hiển thị	Cái	04	04	7,000,000	28,000,000		
6	Pin logger	Cái	03	03	5,000,000	15,000,000		
6	Dây tín hiệu	Cái	03	03	1,000,000	3,000,000		
7	Di dời đồng hồ nước ra khỏi bất động sản đã thực hiện năm 2018	Địa chỉ	963	963		1,370,000,000	Đơn giá theo Quyết định 1169//QĐ-TCT-KHĐT ngày 04/08/2017. Quyết toán theo thực tế thực hiện (không thanh toán chi phí thiết kế, giám sát, quản lý)	
7	Có gắn hộp bảo vệ đồng hồ nước	Địa chỉ	515	515		1,163,000,000		
7	Không có gắn hộp bảo vệ đồng hồ nước	Địa chỉ	448	448		207,000,000		
8	Thay ống nhánh đã thực hiện năm 2018	Địa chỉ	487	487		1,025,000,000	Quyết toán theo thực tế thực hiện (không thanh toán chi phí thiết kế, giám sát, quản lý)	
TỔNG CỘNG						11,170,400,000		

(Đơn giá tạm tính dựa trên chi phí trung bình quyết toán 2018 đối với công tác đã thực hiện trong năm 2018, các công tác còn lại tạm tính theo đơn giá đơn vị đề xuất)